

Số: /TB-BQL Chợ Mới, ngày tháng 10 năm 2022

## THÔNG BÁO

**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Kạn cung cấp trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, thủ tục hành chính chỉ tiếp nhận trực tuyến và hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến**

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Kạn thông báo danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý được cung cấp trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, thủ tục hành chính (TTHC) chỉ tiếp nhận trực tuyến; hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

**1. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý được cung cấp trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, thủ tục hành chính chỉ tiếp nhận trực tuyến.**

| STT      | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực  | Trực tuyến toàn trình | Trực tuyến một phần | TTHC chỉ tiếp nhận trực tuyến |
|----------|--|-----------------------|---------------------|-------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Cấp tỉnh</b>  |                       |                     |                               |
|          | <b>Tổng</b>  | <b>48</b>             | <b>0</b>            | <b>48</b>                     |
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng</b>   |                       |                     |                               |
| 1.       | Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42, Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP | X                     |                     | X                             |
| 2.       | Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b khoản 1 Điều 25,  | X                     |                     | X                             |

| STT | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực  | Thực<br>tuyển<br>toàn<br>trình | Thực<br>tuyển<br>một<br>phần | TTHC chỉ<br>tiếp<br>nhận<br>trực<br>tuyển |
|-----|--|--------------------------------|------------------------------|---|
|     | điểm b khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP  |                                |                              |   |
| 3.  | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)               | X                              |                              | X   |
| 4.  | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) | X                              |                              | X   |
| 5.  | Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)                     | X                              |                              | X   |
| 6.  | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)        | X                              |                              | X   |
| 7.  | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành   | X                              |                              | X   |

| STT       | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực  | Trực tuyển toàn trình | Trực tuyển một phần | TTHC chỉ tiếp nhận trực tuyển |
|-----------|--|-----------------------|---------------------|-------------------------------|
|           | tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)  |                       |                     |                               |
| 8.        | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) | X                     |                     | X                             |
| 9.        | Thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư trong KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn  | X                     |                     | X                             |
| 10.       | Cấp giấy phép xây dựng đối với dự án trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trừ công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt).  | X                     |                     | X                             |
| 11.       | Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với dự án trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trừ công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt)  | X                     |                     | X                             |
| 12.       | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với dự án trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trừ công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt)   | X                     |                     | X                             |
| 13.       | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với dự án trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trừ công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt)   | X                     |                     | X                             |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực Quản lý lao động</b>   |                       |                     |                               |

| STT        | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực  | Trực tuyển toàn trình | Trực tuyển một phần | TTHC chỉ tiếp nhận trực tuyển |
|------------|--|-----------------------|---------------------|-------------------------------|
| 1.         | Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp                           | X                     |                     | X                             |
| 2.         | Nhận báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp    | X                     |                     | X                             |
| 3.         | Tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp   | X                     |                     | X                             |
| 4.         | Đăng ký nội quy lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp  | X                     |                     | X                             |
| 5.         | Báo cáo giải trình nhu cầu thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài  | X                     |                     | X                             |
| 6.         | Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày  | X                     |                     | X                             |
| 7.         | Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình về thay đổi lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp  | X                     |                     | X                             |
| 8.         | Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp                                | X                     |                     | X                             |
| 9.         | Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp                            | X                     |                     | X                             |
| 10.        | Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động | X                     |                     | X                             |
| 11.        | Nhận thông báo của doanh nghiệp trong khu công nghiệp về tổ chức làm thêm giờ từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm        | X                     |                     | X                             |
| 12.        | Tiếp nhận hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp                       | X                     |                     | X                             |
| <b>III</b> | <b>Lĩnh vực Quản lý môi trường</b>   |                       |                     |                               |
| 1.         | Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp  | X                     |                     | X                             |

| STT       | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực   | Trực<br>tuyển<br>toàn trình | Trực<br>tuyển một<br>phần | TTHC chỉ<br>tiếp nhận<br>trực tuyển |
|-----------|---|-----------------------------|---------------------------|-------------------------------------|
| <b>IV</b> | <b>Lĩnh vực Quản lý đầu tư</b>  |                             |                           |                                     |
| 1.        | Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án trong khu công nghiệp   | X                           |                           | X                                   |
| 2.        | Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Kạn quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP   | X                           |                           | X                                   |
| 3.        | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư  | X                           |                           | X                                   |
| 4.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh   | X                           |                           | X                                   |
| 5.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý   | X                           |                           | X                                   |
| 6.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | X                           |                           | X                                   |
| 7.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý  | X                           |                           | X                                   |
| 8.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý  | X                           |                           | X                                   |
| 9.        | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý  | X                           |                           | X                                   |

| STT | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực   | Trực<br>tuyển<br>toàn trình | Trực<br>tuyển một<br>phần | TTHC chỉ<br>tiếp nhận<br>trực tuyển |
|-----|---|-----------------------------|---------------------------|-------------------------------------|
| 10. | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý   | X                           |                           | X                                   |
| 11. | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý   | X                           |                           | X                                   |
| 12. | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý   | X                           |                           | X                                   |
| 13. | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)  | X                           |                           | X                                   |
| 14. | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) | X                           |                           | X                                   |
| 15. | Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (NĐ-CP)   | X                           |                           | X                                   |

| STT | Thủ tục hành chính/Lĩnh vực   | Trực tuyển toàn trình | Trực tuyển một phần | TTHC chỉ tiếp nhận trực tuyển |
|-----|---|-----------------------|---------------------|-------------------------------|
| 16. | Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý | X                     |                     | X                             |
| 17. | Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư   | X                     |                     | X                             |
| 18. | Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư   | X                     |                     | X                             |
| 19. | Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư  | X                     |                     | X                             |
| 20. | Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài                  | X                     |                     | X                             |
| 21. | Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC  | X                     |                     | X                             |
| 22. | Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC   | X                     |                     | X                             |

## 2. Hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến

### 2.1. Nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Bắc Kạn

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC thực hiện theo các bước sau:

- Truy cập hệ thống theo địa chỉ <https://dichvucong.backan.gov.vn>
- Đăng ký tài khoản người dùng để được xác thực trên hệ thống bằng cách bấm chuột trái vào mục **Đăng ký** tại góc phải phía trên màn hình và điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu (*Người dùng ghi lại thông tin tài khoản để sử dụng cho các lần giao dịch tiếp theo*).
- Đăng nhập hệ thống với tên tài khoản đã đăng ký thành công.
- Chọn Tab: DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN.
- Chọn mục: Ban Quản lý các Khu công nghiệp.
- Lựa chọn lĩnh vực cần yêu cầu giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp .
- Chọn TTHC cần giải quyết được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Theo danh mục thống kê tại phần 1 của Thông báo này).
- Đọc nội dung tại các Tab: Thông tin chung; Quy trình; Hồ sơ cần thiết; Căn cứ pháp lý; Biểu mẫu đính kèm.

- Vào mục "**Bấm vào đây để khai báo hồ sơ trực tuyến**"; đọc kỹ Tab "Hướng dẫn", sau đó tải các biểu mẫu tại Tab "Biểu mẫu", điền đầy đủ thông tin, hoàn thiện theo yêu cầu. Các file đính kèm định dạng pdf.

- Sau khi hoàn thiện các biểu mẫu, tài liệu, người dùng vào Tab "Thông tin hồ sơ" để nhập đầy đủ thông tin hồ sơ và đính kèm các tệp vào thành phần hồ sơ tương ứng theo yêu cầu của hệ thống; thực hiện xong ấn vào nút gửi đi, hệ thống báo thực hiện thành công, kết thúc quá trình gửi hồ sơ.

*Các bước, thao tác minh họa thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Văn bản số 31/TTCNTT&TT-KT ngày 20/3/2018 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin & Truyền thông tỉnh Bắc Kạn về việc hướng dẫn đăng ký hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin Dịch vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn (Sao gửi kèm Văn bản này).*

**Lưu ý:** Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến có trách nhiệm xuất trình hồ sơ TTHC (bản gốc, bản chính, bản sao có chứng thực) theo quy định của pháp luật chuyên ngành khi có yêu cầu kiểm tra, đối chiếu.

## **2.2. Nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC thực hiện theo các bước sau:

- Truy cập hệ thống theo địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>
- Đăng ký tài khoản người dùng để được xác thực trên hệ thống và đăng nhập hệ thống theo hướng dẫn tại phụ lục gửi kèm (*Người dùng ghi lại thông tin tài khoản để sử dụng cho các lần giao dịch tiếp theo*).
- Đăng nhập hệ thống với tên tài khoản đã đăng ký thành công.
- Chọn Tab: THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ, chọn DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN.
- Chọn tỉnh Bắc Kạn
- Tìm kiếm tên thủ tục hành chính cần nộp hồ sơ
- Chọn cơ quan thực hiện là Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn, sau đó chọn NỘP HỒ SƠ TRỰC TUYẾN, điền đầy đủ thông tin theo hướng dẫn xuất hiện trên màn hình.
- Thực hiện nghĩa vụ tài chính (đối với các thủ tục có phát sinh thu phí, lệ phí).
- Thực hiện xong ấn vào nút gửi đi, hệ thống báo thực hiện thành công, kết thúc quá trình gửi hồ sơ.

## **3. Thực hiện nghĩa vụ tài chính và nhận kết quả giải quyết TTHC**

**Thực hiện tài chính:** Cá nhân, tổ chức thực hiện nộp qua dịch vụ PayGov hoặc chuyển khoản tới số tài khoản của Ban Quản lý, số 3511.0.1028353.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**Nhận kết quả:** Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn, Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Ban Quản lý các



Khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tùy TTHC và sự lựa chọn của tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC.

Ban Quản lý các KCN trân trọng thông báo đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư có nhu cầu giải quyết TTHC biết và phối hợp tuyên truyền, tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng; đơn vị trực thuộc;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;

*Gửi bản giấy:*

- Các doanh nghiệp trong KCN Thanh Bình;
- Lưu: VT, Thanh.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Hoàng Văn Khởi**